

Số: 03/2020/QĐST-DS

Kiến An, ngày 26 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q

Trụ sở: Số 28C-28D B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K (Văn bản ủy quyền số 13/UQ-AMC ngày 09 tháng 5 năm 2019).

Bị đơn: Chị Phạm Thị Q; nơi cư trú: Tổ Thi Đua 1, phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo ủy quyền cho bị đơn: Bà Phạm Thị N (theo Giấy ủy quyền ngày 12 tháng 8 năm 2020); nơi cư trú: Tổ H 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc, nợ lãi:

Tính đến ngày 18-8-2020 chị Phạm Thị Q còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tổng số tiền là 2.972.662.569đ (hai tỷ, chín trăm bảy mươi hai triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm sáu mươi chín đồng); cụ thể, nợ gốc là 2.353.000.000đ; nợ lãi và lãi phạt là 619.662.569đ.

Kể từ ngày 19-8-2020 chị Phạm Thị Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về tài sản thế chấp:

Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng 619,50 m² đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất là: 01 căn nhà 02 tầng, diện tích xây dựng 51,27m², diện tích sàn 102,54m² và 01 căn nhà 03 tầng diện tích xây dựng 30m² tại địa chỉ Tổ H 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng. Diện tích đất nêu trên đã được Ủy ban nhân dân quận Kiến An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 157162, ngày 21-5-2018 cấp cho chủ sở hữu là Phạm Thị Q.

2.3. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Chị Phạm Thị Q có nghĩa vụ trả đầy đủ khoản nợ nêu trên cho ngân hàng Thương mại Cổ phần Q trong thời hạn 06 (sáu) tháng, tính từ 01 tháng 9 năm 2020. Toàn bộ số tiền gốc, lãi sẽ được trả vào kỳ cuối cùng của thời hạn là ngày 01 tháng 3 năm 2021. Nếu chị Phạm Thị Q vi phạm bất cứ thỏa thuận nào về thời hạn trả nợ, số tiền trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An phát mại tài sản do chị Phạm Thị Q đã thế chấp để Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q thu hồi nợ.

3. Về án phí:

Chị Phạm Thị Q phải nộp 45.726.625đ (bốn mươi lăm triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn, sáu trăm hai mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q 43.300.000đ (bốn mươi ba triệu, ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007615 ngày 17-3-2020.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông